



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# 233-234

VEWL.# 018162

I-171: Yes Y N
Exit visa 13125/88 DC1

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM TRAN HUU PHUOC
Last Middle First

Current Address: 115/7 LE VAN SY - PHU NHUAN - TP HO CHIMINH VN

Date of Birth: 12-3-1953 Place of Birth: SAIGON

Previous Occupation (before 1975) WO. officer
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 4-75 To 1/15/78
Years: _____ Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: TRAN, HUU LOC
Name
San Jose CA 95136
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>TRAN, HUU LOC</u> <u>SJ. CA 95136</u>	<u>BROTHER</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: May-6-1989

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : TRAN, HUU PHUOC
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN, THI PHUONG LAN	1959	wife
TRAN, THI NGOC TRANG	1-28-1983	Daughter

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

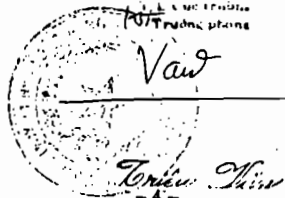
Hộ chiếu này có giá trị đi đến
Ce passeport est valable pour se rendre
Hợp chúng quốc Hoa Kỳ
(Etat-Unis d'Amérique)

và hết hạn ngày 15. 10. 1991
IL expire Le

trừ khi được gia hạn
sauf en cas de renouvellement

Cấp tại Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 1988
Fait à le

CHỦ NHÃN LÊ NHƯƠN NƯỚC NGHĨA VÀ
AGAT CANH CHIA CANH BANG VIET NAM
Kính thưa
Trước phòng



TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên Nom et prénom	Ngày sinh Date de naissance
1	
2	
3	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Số
N: 73125/PP-ĐC₁



Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand

Date: Oct. 7, 1987

Re: Ban Hui Phuoc
IV-233234

Dear Sir/Madam:

This is in response to your inquiry concerning the United States Orderly Departure Program, a program by which qualified individuals are able to resettle in the United States from Vietnam. The high volume of ODP cases and inquiries unfortunately prevent our giving you a more formal response than this letter.

☐ We regret that the Orderly Departure Program policy prohibits responses to inquiries from any party other than the petitioner, a very close relative of the beneficiary in Vietnam, or the petitioner's representative designated in writing on Immigration and Naturalization Service (INS) Form G-28.

☒ We acknowledge receipt of the documents for Ban Hui Phuoc, IV No. 233234, which you sent us on Sept. 25, 1987. We have/have not reviewed your relative's/relatives' files. File review is ~~conducted in accordance with an established schedule of priorities. If additional documents are needed, we shall contact you after the file has been reviewed.~~

☐ The documents which we still need to complete _____'s case are: _____

☐ The Letter of Introduction (LOI) which you are inquiring about has/has not been issued. The LOI does not guarantee that you/your relative(s) will receive exit permission, as that must be obtained from the Vietnamese authorities.

☐ Should you/your relative(s) receive an exit permit, please notify ODP of the exit permit numbers for each person listed on the case:

☒ The interview with the UNHCR representative in Ho Chi Minh City has not been conducted. Interviews are scheduled by the Vietnamese authorities, and we have no influence on the scheduling of individual cases for interview.

☐ Your relative(s) has/have been interviewed in Ho Chi Minh City, but his/her/their case has not yet been approved by a Consular or INS officer.

☐ We are awaiting a medical clearance for your relative(s).

☐ Your relative(s) has/have been approved for the U.S., and we have notified the Vietnamese that he/she/they may be placed on a manifest for departure. We cannot predict when he/she/they will be manifested as that is solely up to the Vietnamese authorities. A local voluntary agency in your area will notify you of your relative's/relatives' onward travel plans and his/her/their exact date of arrival in the United States.

BỘ QUỐC PHÒNG
Cục Quân Nhân
Đã được làm
số 200/5

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TG ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng - Nội vụ số _____ ngày _____ về việc thực hiện chỉ thị số 316/TG ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện quyết định số 411 ngày 22 tháng 12 năm 1977 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

Họ và tên: Trần Hữu Thuận
Ngày, tháng, năm sinh: 23 tháng 12 năm 1953
Cục quản: Tổng cục
Bộ quản: Hà Nội
Số 111, cấp báo, chủ vụ trong tổ máy chính quyền quân sự và các
Lò chế biến chế biến công của chế độ cũ: 73/155-250
Đã được cấp giấy ra trại

Khi về, phải tiếp tục trình bày, giấy này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã, phường, thị trấn, thuộc Huyện, Quận, Tỉnh, Thành phố: Quận Đống Đa
để phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú và các mặt quản lý khác.

Thời hạn quản chế: Mười năm
Thời hạn đi đường: Ba ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại).

Tiền và lương thực đi đường đã cấp: Tiền 100.000 đồng, lương 10kg gạo

Ngày 25 tháng 12 năm 1977



Trưởng To: Nguyễn Văn Lương

IV #233-234

VIỆT NAM CỘNG-HÒA
ĐÔ THÀNH SAIGON

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

05/10

Quận: PHI

Lập ngày 8 tháng 12 năm 19 53

PHƯỜNG

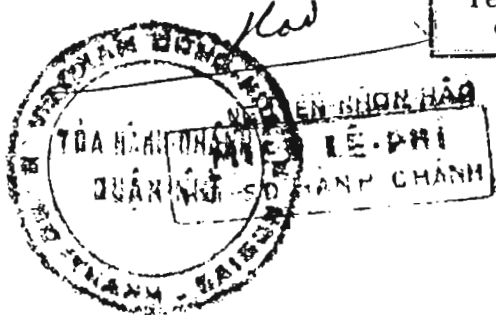
Ưu Số hiệu: 7439
An diếu chính
Chieu theo bản án Tòa
Tham Saigon, xử ngày
10.7.1962 tên họ của
người mẹ là:
PHAN THI QUY nay sửa
lại là:

PHAN THI QUI

Saigon, ngày 5.II.1962
Hộ tịch viên
(ký tên)

Saigon, ngày 18.10.73
Viên chức hộ tịch

Tên họ đứa trẻ. . . .	Trần Văn Phước
Số Con trai hay con gái. .	Đem
Ngày sanh.	Đã thông báo dân số ngay chín giờ ngày mười ba - 5 giờ 45.
Nơi sanh.	Saigon, 69, Nguyễn Văn Chiếu
Tên họ người cha. . .	Trần Văn Bui
Tên họ người mẹ. . .	Phan Thị Quy
Vợ chánh hay không có hôn-thứ.	Vợ chánh
Tên họ người đứng khai.	Đã san Nguyễn



TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÁNH

Saigon, ngày 18 tháng 10 năm 19 73
Viên-Chức Hộ-Tịch,

Kaw

NGUYỄN-CHỨC-HỘ-TỊCH

Xã, Thị trấn _____
Thị xã, Quận _____
Thành phố, Tỉnh _____ **STSC**

BẢN SAO

THE VI

GIẤY KHAI SINH

Số 1530/Thủy,
Quyền số _____

[illegible]

Họ và tên	NGUYEN THI PHUONG LAN		Nam, nữ	nữ
Sinh ngày tháng, năm	sinh năm một chín năm chín (1959)			
Nơi sinh	Phường Tự Do, Quận 1			
Khai về cha, mẹ	CHA		MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	NGUYEN QUOC CHINH		NGUYEN CAM VAN	
Dân tộc	//		//	
Quốc tịch				
Nghề nghiệp				
Nơi ĐKNK thường trú				
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Cha thị			

NHÂN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 28 tháng 03 năm 1984

TM/UBND:  ký tên đóng dấu

phòng

~~SECRET~~ 1st Theo

Đăng ký ngày 29 tháng 05 năm 1973

(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

PUTCH

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Thị trấn phường 13
Thị xã, Quận phước ninh
Thành phố, Tỉnh phước ninh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Mẫu HRA 2

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số 59
Quyển số 01

Họ và tên	<u>Đoàn Thị Ngọc Hương</u>		Nam, nữ <u>nữ</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>ngày hai mươi tám tháng một năm một nghìn chín trăm tám mươi ba (28-01-1983) Hồi 10^h 45</u>		
Nơi sinh	<u>Bản Đồn Khe Long Minh Giảng Quận Đà</u>		
KHAI VỀ CHA MẸ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi hoặc ngày, tháng, năm sinh	<u>Đoàn Hữu Phước</u> <u>1953</u>	<u>Nguyễn Thị Phường</u> <u>1959</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>hộ toản</u>	<u>trà viên</u>	
Nơi ĐKNK thường trú	<u>415/7 Nguyễn Văn Khe phường 13 Quận phước ninh</u>		
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Đoàn Hữu Phước</u> <u>415/7 Nguyễn Văn Khe phường 13 Quận phước ninh</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 16 tháng 7 năm 1983

IM/UBND _____ ký lên đóng dấu



Ký ngày 16 tháng 07 năm 1983
(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

Trà viên thường trực
Nhị Tân và Tống Lân
Nguyễn Hữu Trung



INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỐ TỬ C

NAME (Ten Tu-nhan) : TRAN HUU PHUOC
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 12 03 1953
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): M Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): M
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 115/7 LE VAN SY - PHU NHUAN - T/P HO CHI MINH
(Dia chi tai Viet-Nam) VIETNAM

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) X No (Khong) _____
If Yes (Neu co): From (Tu): 04-75 To (Den): 1-15-78

PLACE OF RE-EDUCATION: TRAI G TAO - REEDUCATION CAMP - LONG KHANH PROVINCE
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): Wo. officer

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): _____
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Wo. officer
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Chief warrant officer
Date (nam): 1973

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): yes
IV Number (So ho so): 233-234
No (Khong): _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 03
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 115/7 LE VAN SY PHU NHUAN
T/P HO CHI MINH VIETNAM

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Ngnoi Bao tro):
TRAN, HUU LOC
SAN JOSE, CA 95136

U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky): Yes (co): yes No (Khong): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Brother

NAME & SIGNATURE: TRAN, HUU LOC [Signature]
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) _____
San Jose, CA 95136

DATE: 5 6 1989
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : TRAN, HUU PHUOC
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Nguyen, Thi Phuong Lan	1954	wife
TRAN Thi Ngoc TRANG	1-28-83	Daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# 233-234

VEWL.# 018162

I-171: Yes Y N
Exit visa 13125/88 DC1

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM TRAN HUU PHUOC
Last Middle First

Current Address: 115/7 LE VAN SY - PHU NHUAN - TP HO CHIMINH VN

Date of Birth: 12-3-1953 Place of Birth: SAIGON

Previous Occupation (before 1975) WO. officer
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 4-75 To 1/15/78
Years: _____ Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: TRAN, HUU LOC
Name
SAIGON CA 95136.
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>TRAN, HUU LOC</u> <u>SJ. CA 95136</u>	<u>brother</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: May. 6 - 1989

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : TRAN, HUU PHUOC
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYEN, THI PHUONG LAN	1959	wife
TRAN, THI NGOC TRANG	1-28-1983	Daughter

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

RÉPUBLIQUE SOCIALISTE DU VIET NAM

HỘ CHIẾU
Passeport

Số
N^o 73125/88 DC₁

Ảnh của người mang hộ chiếu
Photographie du titulaire



Chữ ký
Signature

Hộ chiếu này có giá trị đi đến.....

Ce passeport est valable pour se rendre

Hợp chúng quốc Hoa Kỳ
(Etats-Unis d'Amérique)

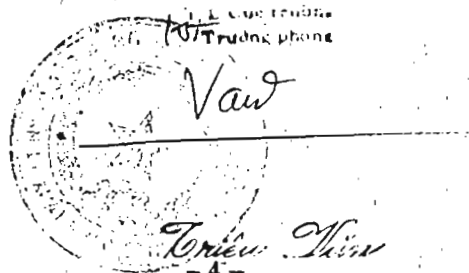
và hết hạn ngày 15. 10. 1991

Il expire le

trừ khi được gia hạn.
sauf en cas de renouvellement.

Cấp tại Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 1988
Fait à le

CỤC QUẢN LÝ NGƯỜI NƯỚC NGOÀI VÀ
QUẢN LÝ CHẾ TẠO HỘ CHIẾU



TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
ENFANTS ACCOMPAGNANT LE TITULAIRE DU PASSEPORT

Họ và tên Nom et prénoms	Ngày sinh Date de naissance
1	
2	
3	

Ảnh của trẻ em
Photographies des enfants



JUNE 12, 1924

FRANK, VERN, F-1	BORN	29	JULY	1928	(1V 5333-43)
FRANK, T-1, C-1	BORN	22	AUGUST	1918	"
FRANK, T-1, T-1, T-1, F-1	BORN	20	MARCH	1912	"
WOLFE, G. VERN, F-1, C-1	BORN	01	OCTOBER	1906	"
FRANK, RUD, F-1, C-1	BORN	03	DECEMBER	1903	"
FRANK, T-1, T-1, C-1, T-1, F-1	BORN	21	JANUARY	1902	"
FRANK, RUD, T-1, C-1	BORN	03	AUGUST	1909	"
FRANK, RUD, C-1	BORN	11	SEPTEMBER	1900	"
FRANK, RUD, T-1	BORN	24	SEPTEMBER	1914	"
FRANK, RUD, T-1	BORN	11	SEPTEMBER	1917	"

$$V \div WL = 0.18162$$

Among those we find the name of one of the highest American officers
killed in the war, both times. (The name is, of course, "Cannon").
The names above have been submitted to the Vietnamese authorities
by the staff of the American War Relocation Authority.



IV # 233-234

BỘ QUỐC PHÒNG
Cục Quân Thân
Hà Nội, ngày
22/06/77

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY RA TRẠI

Dân cử chỉ thị số 316/TTC ngày 22-06-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đảng phái phản động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng - Nội vụ số _____ ngày _____ về việc thực hiện chỉ thị số 316/TTC ngày 22-06-1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thực hiện quyết định số 411 ngày 22 tháng 12 năm 1977 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

Họ và tên: Trần Hữu Thuộc

Ngày, tháng, năm sinh: 03 tháng 12 năm 1953

Quê quán: Tông Lữ

Vợ con: Ha / 09 0. 01 tiếp nhận. Thủ dẫu với Tông Lữ.

Số lệnh, cấp báo, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị, đoàn thể của chế độ cũ: 73/155, 250

Đảng viên, Ủy viên Tổng phái đoàn lực

Mời vợ, phải trực tiếp trình bày, giấy này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã, phường, thị trấn thuộc huyện, tỉnh, thành phố:

Huyện: Thị trấn 22/2 Tỉnh, thành phố: Thị trấn Tông Lữ

và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân, tỉnh, thành phố về việc quản chế, về nơi cư trú, và các mặt quản lý khác:

Thời hạn quản chế: Mười năm

Thời hạn đi đường: Liên ngày (kể từ ngày ký giấy ra trại).

Thiền và lương thực đi đường đủ cấp: Tiền là tiền về địa phương, tiền lương là lương của gia đình, tiền đi đường là tiền đi đường.

Ngày 22 tháng 12 năm 1977



Trung Tá Nguyễn Lương Ngọc



Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand

Date: Oct. 7, 1987

Re: Ban Hui Phuoc
IV-283234

Dear Sir/Madam:

This is in response to your inquiry concerning the United States Orderly Departure Program, a program by which qualified individuals are able to resettle in the United States from Vietnam. The high volume of ODP cases and inquiries unfortunately prevent our giving you a more formal response than this letter.

☐ We regret that the Orderly Departure Program policy prohibits responses to inquiries from any party other than the petitioner, a very close relative of the beneficiary in Vietnam, or the petitioner's representative designated in writing on Immigration and Naturalization Service (INS) Form G-28.

☒ We acknowledge receipt of the documents for Ban Hui Phuoc, IV No. 283234, which you sent us on Sept. 23, 1987. We have/have not reviewed your relative's/relatives' files. File review is ~~conducted in accordance with an established schedule of priorities. If additional documents are needed, we shall contact you after the file has been reviewed.~~

☐ The documents which we still need to complete _____'s case are: _____

☐ The Letter of Introduction (LOI) which you are inquiring about has/has not been issued. The LOI does not guarantee that you/your relative(s) will receive exit permission, as that must be obtained from the Vietnamese authorities.

☐ Should you/your relative(s) receive an exit permit, please notify ODP of the exit permit numbers for each person listed on the case.

☒ The interview with the UNHCR representative in Ho Chi Minh City has not been conducted. Interviews are scheduled by the Vietnamese authorities, and we have no influence on the scheduling of individual cases for interview.

☐ Your relative(s) has/have been interviewed in Ho Chi Minh City, but his/her/their case has not yet been approved by a Consular or INS officer.

☐ We are awaiting a medical clearance for your relative(s).

☐ Your relative(s) has/have been approved for the U.S., and we have notified the Vietnamese that he/she/they may be placed on a manifest for departure. We cannot predict when he/she/they will be manifested as that is solely up to the Vietnamese authorities. A local voluntary agency in your area will notify you of your relative's/relatives' onward travel plans and his/her/their exact date of arrival in the United States.

VIỆT NAM CỘNG-HÒA
ĐÔ THÀNH SAIGON

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

10/10

Quận: PHU

Lập ngày 8 tháng 12 năm 19 53

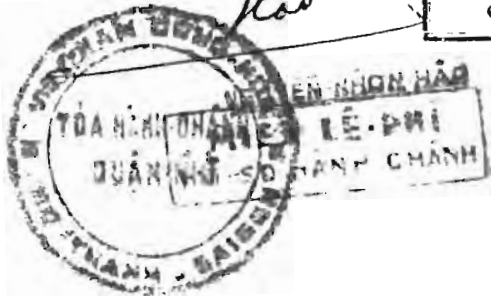
PHƯỜNG

Số hiệu: 7438

An điều chỉnh
Chieu theo ban an Toa
Tham Saigon, xư ngày
10.7.1962 ten họ của
người mẹ là :
PHAN THI QUY nay sửa
lại là :
PHAN THI QUI
Saigon, ngày 5.11.1962
Hộ tịch viên
(ky ten)

Saigon, ngày 18.10.73
Viên chức hộ tịch

Tên họ đứa trẻ. . . .	Tran Hoa Phuong
Con trai hay con gái. .	Nam
Ngày sanh.	Đã tháng chạp năm môt ngàn chín trăm năm mươi ba - 5 giờ 45.
Nơi sanh.	Saigon, 69, Nguyen ton
Tên họ người cha. . .	Tran van Hai
Tên họ người mẹ. . .	Phan thi Quy
Vợ chánh hay không có hôn-thú.	Vợ chánh
Tên họ người đứng khai.	Đã sen Nguyệt



TRÍCH-LỤC Y BẢN-CHÁNH

Saigon, ngày 10 tháng 10 năm 19 73

Viên-Chức Hộ-Tịch,

Kar

NGUYỄN-CHON-PH

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

IV #233-234
Mẫu HT3/P3

Xã, Thị trấn _____
Thị xã, Quận _____
Thành phố, Tỉnh _____

BẢN SAO

THẺ VI

GIẤY KHAI SINH

Số 1530/Thủy
Quyền số _____

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

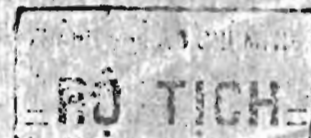
Họ và tên	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LAN		Nam, nữ <u>nữ</u>
Sinh ngày tháng, năm	sinh năm một chín năm chín (1959)		
Nơi sinh	Phường Tự Đức, Quận 1		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	NGUYỄN QUỐC CHÍNH	NGUYỄN CAM VÂN	
Dân tộc	//	//	
Quốc tịch			
Nghề nghiệp			
Nơi ĐKNK thường trú			
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Ch. thị		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 28 tháng 09 năm 1984

Đăng ký ngày 29 tháng 05 năm 1973
(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

T/M UBND TP. _____ ký tên đóng dấu
phó trưởng phòng



ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã Tân Mỹ
Thị xã, Quận
Thành phố Hồ Chí Minh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Mẫu HTSP 1

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

Số 89
Quyển 01

Họ và tên	Bùi Thị Ngọc Hương	
Sinh ngày tháng năm	Ngày hai mươi tám tháng mười năm một ngàn chín trăm tám mươi ba (28-10-1983) Nữ 10'45	
Nơi sinh	Bến Sánh, Phường Bình Giang, Quận Ba	
KHAI VÀ CHIA MẸ	CHA	MẸ
Họ, tên, nơi hoạt ngày, tháng, năm sinh	Bùi Hữu Phước 1953 Hinh	Nguyễn Thị Phượng 1959 Hinh
Dân tộc	Việt Nam	Việt Nam
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam
Nghề nghiệp	Đã làm	Đã làm
Nơi BKNC thường trú	215/7 Nguyễn Văn Bến Sánh, Quận Ba	Bến Sánh, Quận Ba
Họ, tên, nơi BKNC thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người khai sinh	Bùi Hữu Phước 215/7 Nguyễn Văn Bến Sánh, Quận Ba	

NHÂN HƯNG SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 16 tháng 11 năm 1983

ỦY BAN NHÂN DÂN ký, lập đồng ý



Ngày 16 tháng 11 năm 1983
Ủy viên Thường trực

Họ tên Ủy viên Thường trực
Nguyễn Hữu Hương

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỐ LÚC

NAME (Ten Tu-nhan) : TRAN HUM PHUOC
Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 12 03 1953
(Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): M Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): M
(Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 115/7 LE VAN SY - PHU NHUAN - T/P HO CHI MINH
(Dia chi tai Viet-Nam) VIETNAM

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) X No (Khong) _____
If Yes (Neu co): From (Tu): 04-75 To (Den): 1-15-78

PLACE OF RE-EDUCATION: TRAI G TAO - REEDUCATION CAMP - LONG KHANH PROVINCE
CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): W. officer

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): _____
VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): W. officer
VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Chief warrant officer
Date (nam): 1973

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): yes
IV Number (So ho so): 233-234
No (Khong): _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 03
(Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tiep

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 115/7 LE VAN SY PHU NHUAN
T/P HO CHI MINH VIETNAM

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
TRAN, HUM LOC
SAN JOSE, CA 95136

U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky): Yes (co): yes No (Khong): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Brother

NAME & SIGNATURE: TRAN, HUM LOC De Phuan
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) _____
San Jose, CA 95136

DATE: 5 6 1989
Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

June 12, 1964

FRANK VAN HOUT	BORN	29	July	1928	(1V 533543)
FRANK THOMAS	BORN	23	August	1928	"
FRANK THOMAS ALLEN	BORN	21	March	1932	"
ALLEN VAN HOUT	BORN	01	October	1936	"
FRANK ROBERT	BORN	01	December	1933	"
FRANK THOMAS ALLEN	BORN	21	January	1936	"
FRANK ROBERT	BORN	03	August	1939	"
FRANK ROBERT	BORN	11	September	1930	"
FRANK THOMAS	BORN	24	September	1934	"
FRANK ROBERT	BORN	11	September	1937	"

VIEWL: :Q1B162

The names above have been submitted to the Vietnamese authorities by the staff of the American Vase Entry Working List.



JUNE 12, 1984

FRANK VAN HOUT	BORN	29	JULY	1928	(1V 538343)
FRANK THOMAS	BORN	23	AUGUST	1918	"
FRANK THOMAS ALLEN	BORN	23	MARCH	1932	"
WOLLY VAN HOUT	BORN	01	OCTOBER	1936	"
FRANK ROBERT FROST	BORN	02	DECEMBER	1933	"
FRANK THOMAS ALLEN	BORN	21	JANUARY	1936	"
FRANK ROBERT	BORN	03	AUGUST	1919	"
FRANK ROBERT	BORN	11	SEPTEMBER	1930	"
FRANK ROBERT	BORN	29	SEPTEMBER	1914	"
FRANK ROBERT	BORN	11	SEPTEMBER	1917	"

VFWL - 018162

Among those we tried to find out of course not even a dozen
 have been traced back since that time. (Annex 10, Ky.)
 The names above have been submitted to the Vietnamese author-
 ities by the staff of the American Vice Entry Working List.



SANJOSE, CA 95121
TEL:

June. 24. 1988

Kính gửi quý Hội.

Jôi tên là Trần hữu Lộc hiện ngụ tại số 1 San Jose CA 95121. Hôm nay tôi viết thư này đến quý hội là để tha thiết xin được sự giúp đỡ của quý hội cho tình trạng đau đớn của gia đình tôi. Tôi đã làm bảo lãnh cho gia đình tôi năm 1980 và được ban phong O.D.P. cấp cho số IV 538-543, và vào June. 12. 1984 tôi nhận được "LOI", và sau đó vào năm 1987 tôi đã nhập vào quốc tịch Hoa Kỳ và đã làm mẫu đơn I-130 cho tất cả những người trong gia đình tôi, với hy vọng sẽ được đưa mẹ già sang bên này để phụng dưỡng, nhưng cho đến nay đã gần 8 năm rồi mà gia đình tôi vẫn không được có rồi để phụng dưỡng với phái đoàn Mỹ.

Jôi thiết tha cầu khẩn sự giúp đỡ của quý hội cho cha mẹ và các anh chị em tôi sang được đất nước tự do, ổn định tôi và toàn thể gia đình tôi sẽ không quên.

Buổi thư xin kính chúc quý hội luôn luôn thành công trên mọi lãnh vực để ngỏ hẳn giúp đỡ đồng bào ruột thịt sớm thoát khỏi bạo quyền Cộng sản.

- * TRẦN VĂN HẢI IV # 538543
- * TRẦN THỊ TUYẾT MAI IV # 233233
- * TRẦN HỮU PHƯỚC IV # 233234
- * TRẦN THỊ THANH TUYẾN IV # 233235

Kính thư

Trần Hữu Lộc

ODP CHECK FORM

Date: 4/2/89

To: MR. DANIEL SULLIVAN
RP/RAP/SEA (ODP)
Department of State
Washington, D.C. 20520

From: Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O.BOX 5435 - Arlington, Virginia 22205-0635

Name: Trần Hữu Phước

Date of Birth: Dec. 03 - 1953

Address in VN 115/7 K'vanh Sy Phunhuan
Ho Chi Minh City

Spouse Name: Nguyen Thi Phuong Lan

Number of Accompanying Relatives: 2

0, 65 Reeducation Time: Years Months Days

ask 65 IV # 233234

VEWL #

I-171 : Yes; No. - EXIT PERMIT: Yes ; No.

Special List #

Sponsor: Tran Huu Loc
San Jose. CA 95121

Remarks:
(From Mr. Sullivan)

Sincerely,

KHUC MINH THO

Tel. #

SANJOSE, CA 95121
TEL:

June. 24. 1988

Kính gửi quý Hội.

Jai tên là Trần Hữu Lộc hiện ngụ tại San Jose CA 95121. Hôm nay tôi viết thư này đến quý hội là để tha thiết xin được sự giúp đỡ của quý hội cho tình trạng đau đớn của gia đình tôi. Tôi đã làm bác lãnh cho gia đình tôi năm 1980 và được văn phòng O.D.P. cấp cho số IV 538-543, và vào June 12. 1984 tôi nhận được "LOI", và sau đó vào năm 1987 tôi đã nhập vào quốc tịch Hoa Kỳ và đã làm mẫu đơn I-130 cho tất cả những người trong gia đình tôi, với hy vọng sẽ đem được cha mẹ già sang bên này để phụng dưỡng, nhưng cho đến nay đã gần 8 năm rồi mà gia đình tôi vẫn không được có hội để phỏng vấn với phái đoàn Mỹ.

Tôi thiết tha cầu khẩn sự giúp đỡ của quý hội cho cha mẹ và các anh chị em tôi sang được đất nước tự do, ổn định tôi và toàn thể gia đình tôi sẽ không quên.

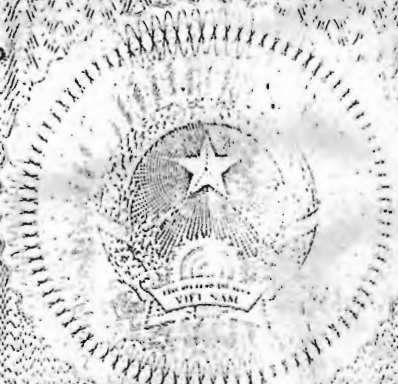
Buổi thư xin kính chúc quý hội luôn luôn thành công trên mọi lãnh vực để ngỏ hẳn giúp đỡ đồng bào một thời sớm thoát khỏi bạo quyền Cộng sản.

- * TRẦN VĂN HẢI IV # 538543
- * TRẦN THỊ TUYẾT MAI IV # 233233
- * TRẦN HỮU PHƯỚC IV # 233234
- * TRẦN THỊ THANH TUYẾN IV # 233235

Kính thư

Trần Hữu Lộc

BỊ CHỮ — REMARKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet NamHỘ CHIẾU
PassportSố
N^o PT 86700/90-ĐC,

Họ và tên Full name

TRẦN HUU PHUỘC

Ngày sinh Date of birth

1953

Nơi sinh Place of birth

Tp. Hồ Chí Minh

Chỗ ở Domicile

Tp. Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 86700 XC

Cấp cho Trần Hữu Phước

Cùng với hai trẻ em

Đến nước: Liên bang quốc gia Xô viết

Qua cửa khẩu: Biên Sơn - Hải

Trước ngày 04.4.1991

Hã hết ngày 4 tháng 10 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Trần Hữu Phước

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

04. 10. 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 4 tháng 10 năm 1990

Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Trưởng phòng

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Trần Thị Ngọc Trang

Ngày sinh Date of birth

1983

Nơi sinh Place of birth

Tp. Hồ Chí Minh

Họ và tên Full name

Trần Thị Ngọc Minh

Ngày sinh Date of birth

1987

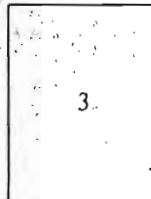
Nơi sinh Place of birth

Tp. Hồ Chí Minh

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



3

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

08-10-1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 26 tháng 10 năm 1990

Issued at on

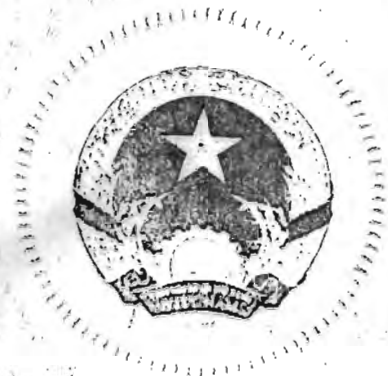
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

phòng



Trần Văn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 79137/90.09

Họ và tên Full name

TRẦN THỊ THẠNH TUYÊN

Ngày sinh Date of birth

1956

Nơi sinh Place of birth

Ấp Hồ Chí Minh

Chỗ ở Domicile

Ấp Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội
chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà
chức trách có thẩm quyền của Việt Nam
và các nước cho phép người mang hộ
chiếu này được đi lại dễ dàng và được
tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the
Socialist Republic of Vietnam requests
the competent authorities of Vietnam and
of other countries to allow this passport
bearer to pass freely and afford assistance
and protection in case of need.



Họ và tên Full name

Lê Thanh Giang

Ngày sinh Date of birth

1982

Nơi sinh Place of birth

Bp Hồ Chí Minh

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

2

3

BỊ CHÚ — REMARKS



THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 74137 XCCấp cho Trần Thị Thanh Huyền
Cộng với Một trẻ emĐến nước: Thệp chúng quốc Liên MỹQua cửa khẩu: Cửa khẩu MầuTrước ngày 06-4-1991Hà Nội ngày 06 tháng 10 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng

Triệu Tâm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 86702/9009

Họ và tên *Full name*

NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LAN

Ngày sinh *Date of birth*

1959

Nơi sinh *Place of birth*

Tp. Hồ Chí Minh

Chỗ ở *Domicile*

Tp. Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp *Occupation*

Chiều cao *Height*

Vết tích đặc biệt khác *Other particular signs*



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu

Photo and signature of the passport bearer

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

04-10-1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 4 tháng 10 năm 1990
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

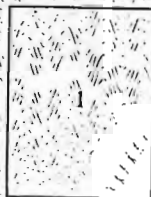
Trưởng phòng



Trưởng Phòng

5

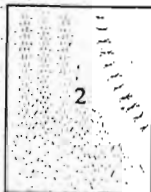
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*



Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*



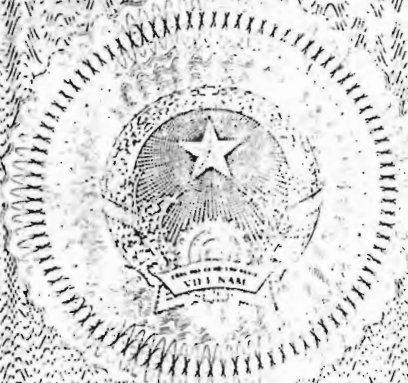
Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS



THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 86702 XSCấp cho Nguyễn Thị Phương LanCung cấp 7 trẻ emĐến nước: Hợp chúng quốc Hoa KỳQua cửa khẩu: Cần Đơn NhấtTrước ngày 24 8 1991Hà Nội ngày 4 tháng 10 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Trần Văn

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách tổ thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 74139/90^{ĐC}

2

Họ và tên / Full name

LÊ VĂN NGHĨA

Ngày sinh / Date of birth

1957

Nơi sinh / Place of birth

Bn Hồ Chí Minh

Chỗ ở / Domicile

Bn Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp / Occupation

Chiều cao / Height

Vết tích đặc biệt khác / Other particular signs

3



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

BỊ CHÚ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 74139 XCCấp cho Anh Lê Văn NghĩaCảng với 1 trẻ emĐến nước: Liên cộng quốc Thụy SĩQua cửa khẩu: Biên giới LàoTrước ngày 04 - 4 - 1991Hết ngày 04 tháng 10 năm 1995

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Trưởng Phòng

Sacramento, March 5, 1991

Kính gửi: Bà Chủ tịch
Hội gia đình tù nhân
Chính trị Việt-Nam

Kính thưa Bà Chủ tịch,

Tôi là TRẦN VĂN HẢI, cựu Sĩ Quan QLVNCH, cấp bậc Trung Tá, chức vụ cuối cùng là Trưởng Khố Khai Thác/Phòng Tuy Viên QLVNCH/BQP, hiện định cư tại Hoa Kỳ (địa chỉ: 8213 Palomares Drive - Sacramento - CA 95842,

xin được trình với quý Hội về trường hợp của 2 con tôi còn bị kẹt lại tại Việt Nam, và rất mong được sự can thiệp tích cực của quý Hội, như sau:

Được sự bảo lãnh của anh ruột tôi tên TRẦN-HỮU-LỘC (từ 1981), tôi và gia đình form vợ và 4 con được phép rời Việt Nam theo chương trình "Hồi" (Interview file # H01-604 và số V: 31008) và định cư tại địa chỉ ghi trên kế tái cư, 25 tháng 4 năm 1990.

Hai con tôi còn bị kẹt lại tại V.N. tên là TRẦN-HỮU-PHƯỚC (cựu Thiếu úy QLVNCH) và TRẦN-THỊ-THANH-TUYÊN. Cả hai đều có đầy đủ hồ sơ bảo lãnh do anh ruột là TRẦN-HỮU-LỘC thiết lập năm 1981, cũng lúc với việc bảo lãnh chúng tôi (xin xem Letter of Introduction đính kèm). Khi tôi và gia đình ra đi, hai cháu kể trên (Phước + Tuyên) chưa xin kịp giấy xuất cảnh, nên không được phỏng vấn cũng lúc bỏ Phái đoàn Mỹ. Sở dĩ có sự chậm trễ đáng tiếc này là vì khi chúng tôi nộp hồ sơ xin xuất cảnh với chính quyền cộng sản Việt Nam, 2 cháu mới trên bị kẹt ở Vũng Kinh (tên mới), không có hồ khẩu tại Saigon. Sau khi được Cộng sản cho hồi cư về Saigon, các cháu mới nộp hồ sơ xin xuất cảnh.

Hiện nay, các cháu đã được cộng sản VN cấp giấy xuất cảnh và đang chờ được phái đoàn Mỹ phỏng vấn.

Chúng tôi xin đính kèm theo thư này đến quý Hội, loan

Sao cái giấy tờ liên quan việc xin nhập cư nước Mỹ
của các cháu như trên :

A/ Giấy tờ do chính quyền Hoa Kỳ cấp :

- 1 bản sao Letter of Introduction (có tên TRẦN HỮU PHƯỚC và TRẦN-THỊ-THANH-TUYÊN)
- 2 bản sao Notice of Approval (F.I. 171) của Phước + TUYẾN.

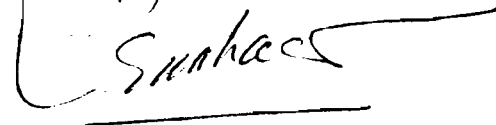
B/ - Giấy tờ do Công Sản VN cấp :

- 1 - bản sao giấy xuất cảnh của T. H. PHƯỚC, số 86700/90 DC 1
- 1 - bản sao giấy xuất cảnh của N. T. P. LAN (vợ T. H. PHƯỚC) số 86702/90 DC 1
- 1 - bản sao giấy X/c của TRẦN-THỊ-THANH-TUYÊN, số 74137/90 DC 1.
- 1 bản sao giấy X/c của Lê Văn Nghĩa (chồng T. T. TUYẾN) số 74139/90 DC 1
- 1 bản sao giấy bảo hộ mang tên T. H. PHƯỚC và T. T. T. TUYẾN -

Chúng tôi rất tin tưởng vào sự giúp đỡ tận tình và
tiết chế của quý Hội, qua tình & cơn nguy khốn của chúng
tôi còn lại tại Việt Nam, sẽ được sớm đoàn tụ
với chúng tôi trên đất Mỹ.

Trong khi chờ đợi sự hỗ trợ của quý Hội, chúng tôi
xin Ban Chủ tịch an tâm nơi đây lòng thank rất biết ơn
của gia đình chúng tôi.

Trân trọng kính chào,



TRẦN VĂN HẢI

Sacramento - CA. 95842

Tel #

Embassy of the United States of America
Bangkok, Thailand.

June 12, 1984

To Whom It May Concern:

TRAN VAN MAI	born 29 July	1928	(IV 538543)
PHAN THI LUI	born 22 August	1928	"
TRAN THI TUYET MAI	born 25 March	1952	"
NGUYEN VAN KHUEN	born 06 October	1956	"
✓ TRAN HUU PHUOC	born 03 December	1953	"
✓ TRAN THI THANH TUYEN	born 26 January	1956	"
TRAN HUU THO	born 05 August	1959	"
TRAN HUU DUC	born 16 September	1960	"
TRAN HUU TRI	born 29 September	1964	"
TRAN HUU TAM	born 13 September	1957	"

Address in Vietnam: 115/7 NGUYEN VAN TRO, PHU NHUAN
T.P. HO CHI MINH, VIET NAM

JEWL:018162

Sở Quan Hoa Ky cho phép những người có tên trên đây đi Bangkok, Thái-lan, để nộp đơn tại Sở Quan Ly để sang Hoa Ky, với điều kiện họ được khám sức khỏe tại Việt Nam, và được phỏng vấn qua đại diện của Ủy Liên Hiệp Quốc Dặc Trach Ty Nan (UNHCR). Chúng tôi yêu cầu giới thiệu quyền cấp cho họ Giấy Xuất Cảnh cũng như giấy tờ cần thiết để rời Việt Nam. / The American Embassy gives permission for the above persons to come to Bangkok, Thailand to make application at this Embassy to go to the United States, provided that they have a medical examination in Vietnam and an interview by a representative of the United Nations High Commissioner for Refugees (UNHCR). We request the authorities to issue Exit Permits and the necessary documents to leave Vietnam.

Những người kể trên đã được UNHCR đề nghị giới thiệu quyền Việt Nam theo Danh Sách Chiêu Khan Nhập Cảnh Hoa Ky. / The names above have been submitted to the Vietnamese authorities by the UNHCR on the American Visa Entry Working List.



IV # 233-234

UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE

IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE

Western Adjudication Center

P.O. Box 73016

San Ysidro, California 92073

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

LOC HUU TRAN

San Jose, CA 95121

NAME OF BENEFICIARY TRAN, Phuoc Huu	
CLASSIFICATION 203(a)(5)	FILE NO. I-130
DATE PETITION FILED 04-30-87	DATE OF APPROVAL OF PETITION 06-24-87

DATE: JUN 26 1987

The visa petition you filed has been approved. The beneficiary for whom you filed has been given the appropriate classification. Note the approval gives no assurance that the beneficiary will automatically be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Whether the beneficiary gets a visa is decided only when an application is made to a consular officer; whether the beneficiary is admitted or adjusts status in the United States is decided only when an application is made to an immigration officer.

1. ☐ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS PART OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE MADE TO THE UNITED STATES CONSUL.
2. ☐ IF YOU BECOME A NATURALIZED CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, PLEASE ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY BE HELPFUL TO THE BENEFICIARY IN GETTING A VISA FASTER.
3. ☒ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT Bangkok. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THE SERVICE. THIS SERVICE DOES NOT ISSUE VISAS IN OTHER COUNTRIES. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE EMPLOYEES OF THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. VISAS ARE ISSUED ACCORDING TO THE DATE THE PETITION WAS FILED. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE ADDRESSED TO THE UNITED STATES CONSUL.
4. ☐ YOUR PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS. (IF THE BENEFICIARY PREVIOUSLY SUBMITTED SUCH AN APPLICATION AND HAD IT RETURNED, IT SHOULD BE RESUBMITTED WITHIN 30 DAYS.)
5. ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON THE PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT.
6. ☐ THE PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT, HOWEVER, UNTIL A VISA NUMBER IS AVAILABLE. INFORMATION ABOUT VISA NUMBERS MAY BE OBTAINED FROM THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE, BUREAU OF CONSULAR AFFAIRS, WASHINGTON, D.C.
7. ☐ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE BEING RETURNED WITH THIS FORM.

8. ☒ REMARKS. Beneficiaries: NAME Date of Birth Country of Birth
 NGUYEN THI PHUONG LAN 1959 Vietnam
 TRAN THI NGOC TRAN 01-28-1983 Vietnam

AH/ops/SNJ

VERY TRULY YOURS
J. T. Watson Jr.
 J. T. Watson, Jr.
 DIRECTOR

IV # 933-235

UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE

IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE

Western Adjudication Center

P.O. Box 73016

San Ysidro, California 92073

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

LOC HUU TRAN

San Jose, CA 95121

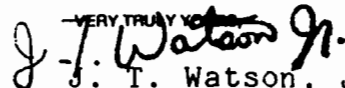
NAME OF BENEFICIARY	
TRAN, TUYEN THITHANH	
CLASSIFICATION	FILE NO.
203(a)(5)	I-130
DATE PETITION FILED	DATE OF APPROVAL OF PETITION
04-30-87	06-24-87

DATE: JUN 26 1987

The visa petition you filed has been approved. The beneficiary for whom you filed has been given the appropriate classification. Note the approval gives no assurance that the beneficiary will automatically be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Whether the beneficiary gets a visa is decided only when an application is made to a consular officer; whether the beneficiary is admitted or adjusts status in the United States is decided only when an application is made to an immigration officer.

1. ☐ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS PART OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE MADE TO THE UNITED STATES CONSUL.
2. ☐ IF YOU BECOME A NATURALIZED CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, PLEASE ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY BE HELPFUL TO THE BENEFICIARY IN GETTING A VISA FASTER.
3. ☒ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT Bangkok. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THE SERVICE. THIS SERVICE DOES NOT ISSUE VISAS IN OTHER COUNTRIES. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE EMPLOYEES OF THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. VISAS ARE ISSUED ACCORDING TO THE DATE THE PETITION WAS FILED. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE ADDRESSED TO THE UNITED STATES CONSUL.
4. ☐ YOUR PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS. (IF THE BENEFICIARY PREVIOUSLY SUBMITTED SUCH AN APPLICATION AND HAD IT RETURNED, IT SHOULD BE RESUBMITTED WITHIN 30 DAYS.)
5. ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON THE PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT.
6. ☐ THE PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT, HOWEVER, UNTIL A VISA NUMBER IS AVAILABLE. INFORMATION ABOUT VISA NUMBERS MAY BE OBTAINED FROM THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE, BUREAU OF CONSULAR AFFAIRS, WASHINGTON, D.C.
7. ☐ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE BEING RETURNED WITH THIS FORM.

8. ☒ REMARKS.	Beneficiaries:	NAME	Date of Birth	Country of Birth
		LE VAN NGHIA	05-08-1957	Vietnam
	AH/ops/SNJ	LE THAN GIANG	04-23-1982	Vietnam

VERY TRULY YOURS

 J. T. Watson, Jr.
 DIRECTOR

TB 10

1499
16/234
K.G
T.10

BỘ NỘI VỤ
-:-
CỤC QUẢN LÝ X.N.C
Số : 753/XC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc
-:-:-:-:-

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi : Ông Trần Hữu Phước ✓

Hiện ở : 115/7 Lê Văn Sỹ, F13, Phú Nhuận, TP.HCM

- 1/ Chúng tôi đồng ý cho ông cùng 03 người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.
- 2/ Về việc cấp hộ chiếu : chúng tôi đã cấp 02 hộ chiếu cho gia đình, số :

86700 đến số 86702/90DC

(Gửi kèm theo)

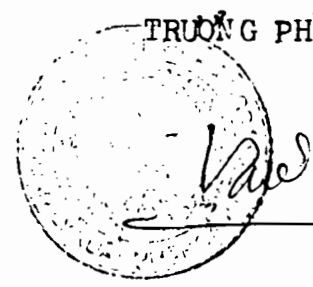
- 3/ Chúng tôi đã lên danh sách số 1220 chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo để Ông yên tâm ./.

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 1990

TRƯỞNG PHÒNG X.N.C



Tôn Nữ Xuân

Minh

GIẤY BÁO TIN

Kính gửi: ... Chị ... Trần Thị Thanh Tuyên ✓

Hiện ở: ... 115/7 Lê Văn Sỹ ... Phước Nhuận ... T.P. Hồ Chí Minh ...

1/ Chúng tôi đồng ý cho Chị ... cùng ... 02 ... người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu: chúng tôi đã cấp 02 hộ chiếu cho gia đình, số:

.....
..... 74.137
..... 74.139 / 90.ĐC₁ (thư gửi kèm)
.....
.....

3/ Chúng tôi đã lên danh sách số F09/314 chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo để Chị yên tâm ./.

Hà Nội, ngày 13 tháng 10 / 199 0.

TRƯỞNG PHÒNG X.N.C

Vào
.....
Trần Văn

From:



To: TRAN-VAN-HAI

Sacramento - CA. 95842

~~X~~

From: TRAN VAN HAI

Sacramento, CA. 95842

TN đến
ghi tên nó list
trai (con đi theo năm
MAR 1 1991

Trên 1 bức phôi
có ô từ ?

theo
Đoàn (tr)



To: Families of Vietnamese
Political Prisoners Association
P.O. Box 5435
Arlington - VA. 22205-0635

X

*Họ đến đến Mỹ.
con Ket & con ở VN
vì nhập bộ khai gia đình
trở - xin tái xét -

Oxford[®]

ESSELTE

MADE IN U.S.A.

NO. 752 1/3

CONTROL

____ Card
____ ☒ Doc Request; Form 12/5/89
____ Release Order
____ Computer
____ Form "O"
____ ODP/Date _____
____ Membership; Letter

vô đã có xuất cảnh
chống chưa có x/c.

TRẦN HỮU PHƯỚC (Anh.)
DOB: DEC-03-1953

IV# 233234

TRẦN HỮU LỘC (em)

SANJOSE, CA 95121